DÉPOT LÉGAL
LE DIRECTEUR GÉRANT.

Võ phi Hùng, cựu HS Petrus Ký, 67-74, tặng cho Quán Ven Đường

SỐ 1086 — NĂM THỨ MƯỜI MỘT — MỖI SỐ 0$03 — 丁丑年六月十七日 — NGÀY THỨ BẢY 24 JUILLET 1937

TIẾNG-DÂN

La Voix du Peuple
聲 民
Mỗi tuần xuất-bản ba kỳ: thứ ba, thứ năm và thứ bảy

GIÁ BÁO
[illegible]

Chủ-nhiệm kiêm chủ-bút HUỲNH-THÚC-KHÁNG
Quản-lý TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN

BÁO-QUÁN
[illegible]

Học giả lấy việc trị sanh làm đầu.

Hứa-Hành

TẤT-NGHIỆP VỚI THẤT-NGHIỆP

Cái nạn khủng hoảng tràn khắp thế giới, dầu cho Âu Mỹ là xứ công nghiệp thạnh vượng, kinh tế phát đạt, mà số thất nghiệp cũng ngày mỗi tăng nhiều; cho đến những hạng có bằng nọ bằng kia, lắm kẻ không chỗ tìm việc, như chuyện trạng sư đóng cửa, thầy thuốc ngồi không ở nước Đức v. v...

Ở Trung hoa, nhân kỳ thi vừa rồi có bọn học sanh tất nghiệp ra trường, một tờ báo nọ, dưới mục «Nhựt nhật nhứt liên» — 日 — 聯, nêu một cái đầu đề mới mẻ, khiến cho ai cũng chú ý: «Tất nghiệp là thất nghiệp». Một tờ báo khác cũng trong ngày ấy lại có câu giải nghĩa chữ «tất nghiệp» càng sâu sắc thâm thiết hơn cái đề nói trên: «tất» (畢) tức là cái dương chết, tức là đã đứt hẳn cái cơ quan sống»....

Đồng thời ở Quảng châu lại phát kiến một cái hiện tượng mà công chúng cho là thuở nay chưa có:

Ở đường Đông-hoa, trước một cái tiệm nọ có treo tấm bảng chiêu bài, trên viết mấy chữ to tướng, ai qua lại cũng phải đứng xem tỏ ý ngẫm nghĩ:

«Cháo cá đại học tất nghiệp» (大學畢業魚生粥)

Trông mấy chữ trên bảng đã tốt đẹp và có vẻ nghiêm trang, một người khách muốn vào trong tiệm xem nội dung thế nào, thì thấy một cậu thanh niên bận đồ tây trang đã cũ rích, làm chủ tiệm bán cháo cá ấy; bảo bán cho một bát cháo; ngồi ăn, nhân hỏi lai lịch, thì cậu ấy nói: Tôi là học sanh tất nghiệp ở trường đại học Thượng hải, nhân sanh kế khó khăn, tất nghiệp trở thành thất nghiệp, đã tốn công và thì giờ đi tìm việc mà không ra, nhờ có người bạn giúp cho một ít vốn con con, mở ra tiệm bán cháo nầy, nên không cầu dấu diếm, cứ đem việc thực rao trên tấm bảng...»

Xem những chuyện trên, chúng ta thấy cái cảnh «sống khó» ở đời mới nầy, trừ nhà có tư sản ra, thật không chừa ai, dầu là hạng người có hưởng môn học cao đến bậc đại học tất nghiệp. Cao đẳng còn thế, thì trung học, tiểu học và hạng thất học, tình cảnh thế nào, không nói cũng hiểu!

Ở xứ ta khoảng 15 năm trước đây, người ta nói có ông Tú-tài ở Trung kỳ, vì nghề «giày trẻ» bị ế, vào trong Nam kiếm việc làm, nhưng không tìm ra việc, túng khuẩn, đành làm nghề xe kéo để độ nhật... Chuyện nầy hiện còn ghi trên bia miệng mỗi người. Nay xem chuyện «cháo đại học» trên, thì việc «ông tú kéo xe» vẫn không lấy gì làm lạ, mà cũng cung cho người đời một bài học «trên đời không có nghề gì hèn», hèn là đem cái học của mình mà lòn cúi nịnh hót, bán nhân cách để kiếm ăn kia.

THA-SƠN-THẠCH

VẬN-VĂN

Tiễn các ông «nghị gật», «nghị bịp»(1)

Số trước có mấy bài nói ông cử, nay lại được mấy bài tiễn «quan nghị gật», «quan nghị bịp», để thấy dư luận đối với kỳ tuyển cử nầy, không lãnh đạm như trước.

L. T. S.

I

Kỳ hạn bốn năm mãn khóa rồi,
Nầy nầy nghị gật các ông ơi!
Biết thân tự xét thôi đi quách,
Kẻo nữa rồi mang lấy tiếng đời!

II

Bốn năm mòn mỏi chúng tôi trông,
Lời hứa huyên thiên của các ông.
«Đánh về nay rảnh ăn chẳng được,
Cuốn gói xin ngài hãy sớm giong.

III

Bốn năm khao khát chúng tôi chờ.
Tiền cấp hằng năm có phải vừa?
Được việc các ngài, dân cạn túi,
Mười voi không xáo, nghĩ buồn chưa!

IIII

Hằng năm ngày hội đít-cua vang,
Tiếng vỗ tay nào khác bắp rang.
Trao bản thỉnh cầu là hết việc,
Tiệc tùng được dự hạng quan sang.

V

Nghị trường đâu phải của tư riêng,
Hương hỏa nhà ai cứ giữ nghiền.
Nhường chỗ cho người sau bước tới,
Xin ai hãy lại chốn điền viên.

TRÚC-CHI

(1) Chỉ những ông gật, bịp, không nói toàn thể.

CHUYỆN ĐỜI

Ngọc hoàng bị Thiên lôi đánh chết! Quan đế, Thiên lôi và Thổ địa bị giải ra Tòa!

Nghe cái đề trên, độc giả tưởng đâu Chuông-mai nói chuyện «Tây du» «Phong thần» hay tiểu thuyết hoang đường... Không đâu. Không phải chuyện bày đặt mà chính là chuyện thực, chuyện mới xảy ra ở trong Nam, mà có vẻ lạ kỳ xưa nay chưa từng có, vượt hẳn ra ngoài tư tưởng của người đời: ấy là cái thiên đình hiện ngay ở nhân gian, mà Ngọc hoàng và Quan đế, Thiên lôi và Thổ địa, đều là người như tôi với độc giả, lại là bọn chân trần đóng mây vai trọng giả làm trời con đó, chớ không phải là thần thánh trên trời.

Câu chuyện kỳ đời thế nầy (trích theo báo «SAIGON» ngày 19-7-37):

«Ở làng Trung hòa, thuộc tổng Thuận trị, từ đầu tháng đến nay không có một giọt nước, nhà nông cần khẩn đảo vỏ hết sức chẳng động đến lòng trời (!).

«Hôm 16 Juillet vừa qua, một bọn chân trần 4 5 đứa rủ nhau làm nhà rồi bày ra làm cảnh Thiên đình.

«Trên cao, một thằng mục đồng giả làm đức Ngọc hoàng, đứng bên là Quan đế. Ở dưới thì Thiên lôi cầm búa bằng đất sét nắn rồi.

«Trong lúc Ngọc hoàng đang phán hỏi việc trần gian, thì bỗng có Thổ địa ở Giồng lớn về triều.

«Khi ấy Quan-đế bèn hỏi Thổ địa Giồng lớn về triều trong lúc không có chiếu triệu là vì có gì, thì Thổ địa với giọng gay gắt trả lời: «Ngài là Thánh đế hầu cận Ngọc hoàng để tâu việc trần gian, thế sao ở miệt tôi (Giồng lớn) từ một tháng mấy trời nay không có một giọt nước. Tôi sẽ phải lợi cần nhân dân về triều vấn nạn ngài và hạch tội ngài trước Ngọc hoàng thượng đế.

«Thiên lôi sẵn đứng đó cũng tiếp lời: «Phải chớ, Thổ địa hỏi ngài câu ấy rất chí lý, vì ngài cũng dư hiểu rằng lúc nầy nhân dân của nước để làm ruộng mà sao Giồng lớn lại không có một hột. Bổn phận tôi là làm sấm sét gió giông, tôi ngày nào cũng trông có lịnh biểu mưa thì hét cho ông Gió, bà Mưa đổ xuống. Thế mà Ngài chẳng tâu một lời để an lòng trăm họ.

«Quang đế trả lời: Quyền cho mưa không là quyền của Ngọc hoàng, tôi chỉ có phận sự tâu chuyện trên thiên cung, hạch tội các thần, các thánh mà thôi. Còn việc

(Xem tiếp qua trang 3 cột 1)

CUỘC TRUNG - NHẬT

«Chúng ta không tìm chiến-tranh, nhưng chúng ta biết cách tự-vệ». *(Lời tuyên bố của Tưởng-giới-Thạch)*

NHẬT MUỐN GÌ?

Đông-kinh, 17-7 — Đại biểu thông tấn *Havas* có mở cuộc điều tra trong các giới quân nhân, ngoại giao, học giả, chánh trị kinh tế. Mục đích quan yếu của Nhật là làm thế nào cho Nam kinh thừa nhận quyền kiểm sát các nơi hiểm yếu về quân sự của mình ở Hoa Bắc tới Hoàng hà để bảo hộ Mãn châu đối với Nga, và quyền kiểm sát về kinh tế để cho có đủ nguyên liệu cùng thị trường cho công nghiệp của mình. Chớ Nhật không có ý xâm lược Hoa Bắc làm thành nước Mãn châu thứ hai. Nhật vẫn nhận Hoa Bắc là thuộc về Trung hoa và để chủ quyền chánh trị cho Trung hoa.

NHỰT CHI 10 TRIỆU VỀ QUÂN SỰ Ở HOA BẮC

Đông-kinh, 18-7 — Hội đồng nội các đã quyết định chi 10 triệu yens về quân sự ở Hoa bắc. Đến kỳ nhóm bất thường của nghị viện ngày 23 Juillet đây sẽ xin thêm các khoản phụ phí.

Đại biểu bộ Chiến tranh tuyên bố: «Nhật buộc phải có một thái độ rõ ràng đối với Hoa Bắc, và phải yêu cầu thi hành ngay hiệp định 11 Juillet, và nhắc rằng lúc ban đầu, Nhật đã hết sức nhìn nhượng mà ký hiệp định hòa giải vụ xung đột Lưu câu Kiều.

TƯỞNG GIỚI THẠCH KHÔNG TỪ CHIẾN TRANH

Thượng-hải, 18-7 — Tưởng giới Thạch trong khi nói chuyện; tuyên bố: «Tôi không ưa chiến tranh; nhưng nếu cần thì tôi cũng không từ.»

Thiên-tân, 19-7 — Tưởng giới Thạch lại tuyên bố: «khi đã bắt đầu thiệt chiến rồi, thì chúng tôi sẽ không dời ý nữa. và nếu chủ quyền của Trung hoa không [illegible] bày ra được, mặc dầu cái nạn chiến tranh [illegible]

Thượng-hải, 19-7 — Trước một các nhân viên trong giáo giới hội tại Kouling, Tưởng giới Thạch lại tuyên bố: «Hòa bình hay chiến tranh, bây giờ chỉ tùy nơi Nhật bản mà thôi. Nếu chúng ta để mất một tấc đất, tức là chúng ta phạm một cái tội ác không thể nào dung thứ được đối với Nước nhà. Vấn đề Lưu câu kiều là một vấn đề sống chết của quốc gia Trung hoa. Chúng ta không tìm chiến tranh, nhưng chúng ta biết tự vệ. Nếu chúng ta chắc chờ hoặc tin lầm nơi sự yên ổn tạm thời, thì chúng ta sẽ nguy».

QUÂN TRUNG HOA ĐÃ KÉO VÀO HÒ BẮC

Bắc-kinh, 17-7 — Theo tin ngoài, thì quân Nam kinh đã đến *Pao-Ting-fou* và đã được lịnh cứng vượt quá miền ấy.

Ở Bắc kinh, Thiên tân và Uyển bình, tình hình yên tịnh.

Thông tấn *Reuter* có tin rằng quân Trung hoa đã kéo vào Hồ bắc, mặc dầu người Nhật viện hòa ước Đường cô mà cản ngăn.

QUÂN TRUNG HOA GÂY CHIẾN

Thiên tân, 18-7 — Theo một báo điện ở Đông kinh đến, thì phóng viên *Reuter* ở Thiên tân có tin rằng quân Trung hoa đóng ở Lưu câu kiều đã xổ súng bắn vào đội quân tiền phong của Nhật khi 17 giờ.

Thế là cuộc đàm phán đã hỏng.

MÁY BAY NHỰT NÉM BOM

Thượng-hải, 18 7 — Có tin đích xác rằng máy bay Nhật ném bom vào quân Trung hoa ở An dương trong tỉnh Hồ nam.

BÀN CỜ ÂU-CHÂU

Vấn-đề Trung-Âu

quan-hệ với nước Đức

Đức, Ý và Anh Pháp giữ miếng

(Tiếp theo và hết)

Chân tướng nước Đức

Hiện phần đông đều nhận nước Đức là một tay dọc trời khuấy nước, phá hoại cuộc hòa bình Âu châu. Thực trạng vẫn thế. Song chúng ta nên biết phàm một nước nào hăng hái dám làm đầu gây ra cuộc chiến tranh, ít nữa phải có đủ 3 điều kiện:

1) Hoàn cảnh quốc tế,
2) Lực lượng quân sự,
3) Lực lượng kinh tế.

Theo các nhà quan sát hiện tình nước Đức, họ cho điều kiện thứ 1 không đủ, điều kiện thứ 2 có thừa và điều kiện thứ 3 thì còn cách xa lắm, nghĩa là Đức có kém về mặt quốc tế và kinh tế, còn quân sự lại hùng cường hơn ai cả. Nhưng thực sự quân lực nước Đức đến bực nào, có ai biết được đích xác đâu? Trên báo các nước nói đến quân lực Đức tô vẽ thêu dệt, tả ra một cách như con ma chiến tranh dơ nanh dương vuốt, có sức thiêng liêng đáng ghê gớm đến bực nào. Phô trương như thế, cốt cho nước mình lo sắp đặt phòng vệ và về mặt khoách quân cũng trù khoản quân phí, khỏi bị nhân dân ngăn trở. Chớ thực ra nước Đức cũng không phải có ma thuật «thổi cát làm binh, rải đậu làm binh» như ai đã tưởng đâu. Nằm trên vị khoách quân quá vội mà vật chất kém hụt, đó là một chứng thực không che đậy được.

Một nhà quân sự gia Tiệp khắc Ma-Lạp Đay Khắc thuật trận đánh vây đô thành Madrid: Quân chánh phủ dùng tàu bay nước nọ làm đồ phòng ngự, quân bên quốc dân dùng tàu bay Đức để đánh phá, quân chánh phủ chỉ có 15 chiếc tàu bay, mà bên kia nhiều đến 50 chiếc tàu bay Đức, rút cục chỉ huề. Tại sao? Tại tàu bay Đức như khu trục toàn là trang-trí theo thức cũ máy xưa, mỗi giờ tốc xuất chỉ 150 đến 180 giậm Anh là cùng, còn thức mới của các nước, tốc xuất 1 giờ đến 280 giậm Anh. Đức hiện muốn tạo thức mới mà khổ vì thiếu tài liệu không làm sao được.

Lại 1 chuyện đáng thuật nữa là vài tháng trước đây, một viên thiếu hiệu pháo binh Đức thí nghiệm dùng sức điện bắn súng, đạn đặt đường trước mà người chỉ huy đứng đường sau, thí nghiệm được thành công, quân giới Đức lấy làm vui thích.

Trong cái đám người Đức hò reo sự thí nghiệm thành công đó, thì ở Tô Nga dùng bá âm điện chúc mừng, nói:

«Chúng ta lấy lòng nhiệt thành chúc mừng cho viên thiếu hiệu thành công cuộc thí nghiệm nầy. Bản kế hoạch ấy đã ở trong tay chúng ta, lần thí nghiệm nầy vẫn ở sau chúng ta, song chúng ta cũng nhận là một công tác quang vinh của quân sự Đức...» Nghe thế Đức có hơi tẽn hứng.

Đó là chưa kể «cao su» và «dầu than» là vật cần yếu trong cuộc chiến tranh mà Đức vẫn đương tìm lại nguyên chưa được như ý kia...»

Đọc suốt bài trên, thấy rõ tình hình Âu châu, đám mây đen vẫn bao phủ dày đến mấy lớp mà ngoài cuộc Tây-ban-nha, chưa bùng ra đám mưa «máu tanh» không phải là không có cớ.

KHÁCH QUAN thuật

Tháng-tri-Dung hành thích vua Phổ-Nghi bị tội xử tử

Viên đội ngự lâm người Nhật là Y Xuyên ngầm tha cho Thang-tri Dung rồi tự sát

Một người Quảng đông tên là Thang-tri-Dung, từ sau khi Nhật chiếm lấy Mãn châu, trong lòng xiết bao căm tức, liền trá hình lẩn lên tỉnh Liêu ninh, học cái thủ đoạn những tay thích khách danh tiếng ngày xưa như, Kinh Kha, Nhiếp Chính, định hành thích những yếu nhân Nhật và những kẻ Hán gian làm tôi tớ người Nhật, mới cam lòng. Nhưng rình mãi không có hội nào, vì các nhà đương cục Nhật, Mãn canh phòng nghiêm nhặt quá. Mãi một hôm về tháng [illegible] rồi, vua Mãn châu là Phổ Nghi, ngự giá ra chơi ngoài nội để hấp không khí trong lành. Được dịp ấy, Thang-tri-Dung tìm nơi phục sẵn, chờ Phổ-Nghi đến nơi, nhảy ra ném bom; không may bị bắt, khép tội tử hình. May có Y-xuyên Thắng-tam Nam là người Nhật, làm một viên đội trong toán quân ngự lâm, lấy làm cảm động vì lòng nghĩa hiệp của Thang-tri Dung, ngầm tha Thang ra, lấy một tên trọng tù là Cao-hư-g-Bảo thay vào.

Thang-tri-Dung được tha, liền lẩn trốn ngay. Sau đó Y-xuyên Thắng tam Nam chẳng rõ nghĩ thế nào, liền mổ bụng tự tử ngay ở pháp trường, vết thương nặng quá nên chết ngay.

(Trung-bắc Tân-văn)

BÀI ĐỘC GIẢ

LẠI NÓI ĐẾN CÁCH BÀI TRỪ NẠN MÙ CHỮ

Đọc bài «Nạn mù chữ» ở Tiếng-Dân số 1072 ngày 19 6 37, tôi nẩy thêm một mối lo nữa «sớm quá»; vì lo nên có bài bàn lại để bổ khuyết chút đỉnh với ông Thức-tự-dân và mong Chánh phủ hiền thấu:

Xét kỹ cái nạn mù chữ của dân Việt-nam mà nhất là xứ Trung-kỳ, gần 30 năm lại đây trở về sau, không phải chỉ vì thiếu sách, thiếu giấy mực mà thôi, điều cốt yếu là thiếu lòng tin giữa chánh-phủ với nhân dân.

Về bên chánh-phủ, vẫn có khai hóa dạy dỗ cho nhân dân, nhưng mối hoài nghi vẫn ẩn núp trong sự học, mà nhiều điều hạn chế. Còn phải thừa hành, không giám tỏ sự không tiện lợi của nhân dân cho chánh-phủ rõ, thành ra sự cải cách xoay đi đổi lại thêm lắm điều khó nhọc, mà rút cuộc nạn thất học của dân chúng cứ kéo dài. Bởi thế, phần đông tưởng như chánh phủ không để ý, hoặc để ý mà ngân sách hẹp hòi, không có kế gì mở rộng sự học được.

Theo lời bày tỏ của ông Thức-tự-dân nói rằng nên, theo kế hoạch trong Nam ngoài Bắc, mở thư viện luân chuyển và phát không giấy mực, tuy chưa thấy kết quả, nhưng cũng là một điều đáng làm cho dân Trung-kỳ...

Vả trong Nam ngoài Bắc thế nào, chớ như Trung kỳ hiện thời mà nói hai điều ấy, thì cần nói «nếu làm vậy thì lấy tiền đâu mua sách vở, bút giấy và sắm auto để luân chuyển trong 23 tỉnh mà phát và cho mượn không? Ngân sách có lẽ còn cần việc khác hơn, rồi lời bàn ấy cũng chỉ đã yên...

Vả lại nếu chánh-phủ còn có ý hoài nghi, thì có thư viện luân chuyển và phát không giấy mực chăng nữa, mà không có tự do đi học, tự do đi dạy, thì phỏng có hiệu quả gì không? Vì dân chúng trong thôn quê hiện giờ thì 15, 20 người mới có một người biết đọc quốc-ngữ, khi mượn được sách có tự do mà một người đọc cho một đám 15,20 người nghe không? Ấy là một điều lo không tránh khỏi tội «tự họp trái phép». Hiện dạy trẻ con ban ngày mà còn phải xin phép chớ nói chỗ kia phiền phức đủ điều; nếu không xin được tự do giáo dục, tự do học tập, mà có xin được 2 điều như trong Nam, ngoài Bắc đã nói trên, vẫn không có hiệu quả.

Vậy muốn tránh khỏi cái nạn mù chữ, không chỉ bằng chánh-phủ đừng ngờ-hoặc dân mà ban ơn tự do giảng học, tự do mở trường, nghĩa là trong thôn quê ai có thể dạy được trong con cháu, lân bang, thì dạy, hoặc nuôi thầy thì cứ nuôi, trong xóm hoặc thôn một nhà khá nuôi thầy cho con cháu học, thì con cháu nhà nghèo chung quanh ngày 2 bữa cứ gửi tới đó mà học, bất luận lớn tuổi hay nhỏ tuổi, trai hay gái, không trắc trở điều gì về chương trình, là hạn chế... như thế thì nhà khá giả muốn tránh cho con cháu khỏi cái nạn mù chữ, khỏi phiền phức tốn kém, sẽ quen ra nhà, khai trình bẩm báo, mà người biết chữ không có nghề nghiệp gì, muốn sinh nhai có dạy chữ mà yên phận khỏi xấp xỏi lo ngại. Cốt nhất là hết thảy trong thôn quê, chớ còn thành thị thì tùy theo dân trí, đã tiện đường lại trường).

(Xem qua trang 2 cột 2)

Báo quán «Avant Garde» bị xét nữa

Lúc trưa 8 giờ mai 18 juillet, nhân viên sở Mật thám Saigon lại đến khám xét tòa soạn báo «Avant Garde» ở đường Hamelin.

Kế đó, đến xét nhà in S. A. T. I. và nhà riêng ông Trần-văn-Hiển. Ông Hiển và ông Tạo bị đòi lên sở Mật thám, chứ không ai bị bắt cả,

Le Gérant: HUỲNH-THÚC-KHÁNG
Imprimerie TIẾNG-DÂN — HUẾ

VIỆC TRONG NƯỚC

NGHỆ-AN

Bọn ấy có nộp cho nhà nước không?

Trần-đình Thưởng ở làng Mậu-tài (huyện Thanh chương), nguyên Bảo-đại thứ 6 (1931) có người em can vụ C S., đến năm thứ 8 (1933), huyện nha về tịch ký gia sản phần người em y là 11$ 55 bọn ấy y đã nộp cho cựu phó lý nhận, có biên lai rõ ràng.

Gần đây nghe nói nhà nước không lấy số bạc tịch ấy. Vậy bọn ấy về tay ai?

Khả nghi

HÀ-TỊNH

Nữ học sanh sao ít quá!

Năm nay ở Hà-tịnh sĩ số ứng thí Primaire 274 trò (nam học sanh 271, nữ học sanh 3) mà trúng tuyển 147 trò, trong số ấy chỉ có một nữ học sanh.

Kể sĩ số năm nay ứng thi và trúng tuyển cũng nhiều hơn mấy năm trước. Duy nữ học sanh năm nay ở trường tỉnh không có trò nào, chỉ có 3 trò ở các phủ huyện về thi, mà đậu được một, điều ấy ai cũng lấy làm phàn nàn cho nữ giới nước nhà.

Có kẻ nói rằng: ở đương buổi khó khăn này, học trò vào trường, qui trình hạn tuổi, như nam học sanh quá 15 tuổi, nữ học sanh quá 16 tuổi, không được thi vào các trường lớn; và lại mấy năm nay, nói riêng về nữ học sanh, thì Chánh phủ ít bổ dụng, chỉ một số ít bổ dụng, như Bốc giáo, Trợ giáo mà thôi, còn trường sage femme không dụng, mà cũng không thấy tuyển các cô nữ khán hộ có bằng Primaire, vào làm các nhà thương như mọi năm trước. Xem thế thì nam học sanh bị thất nghiệp đã đành, mà nữ học sanh học ra, rồi biết làm gì? Nên nữ học sanh mỗi ngày một ít. Có phải vậy không?

H Q.

Vì sao thơ từ chậm trễ quá?

Tổng Hoàng là chúng tôi là một tổng đồng chua nước mặn, dân sự thường đi tha phương cầu thực, mà thơ từ gởi đi gởi về bị mất và chậm trễ, thật là bất tiện. Lúc trước nhà nước đặt gia trạm ra được ba bốn năm, thơ từ được nhanh chóng và tiện lợi, vì thơ từ có gia trạm mang về tận làng và bán tem luôn thể, chỉ trừ ra khi nào có thơ phạt, thơ bảo đảm, mới phải ra sở giây thép (cách 15, 20 cây số). Bây giờ việc thơ từ lại bị chậm trễ, đặt thùng ra mà cất trong nhà, không cho ai bỏ, mà tem cũng không thấy trạm bán, không khi nào thấy trạm về đến để mở thùng giao thơ; [illegible] hiểu thị, mới có thơ (vì những ngày ấy thời trạm mới gởi cho người đi chợ), và không có sổ sách gì cả. Hỏi trạm sao chậm trễ, thời người trạm nói trừ ra có công văn mới đi, không thời phải ở nhà để làm trong sở, cho nên không đi được (1).

Dân quê

QUẢNG-BÌNH

Thâu bạc tư lệnh giữa vụ thuế

Chúng tôi, dân làng Trần xá, tổng Trung quán, phủ Quảng ninh. Nguyên ngày tháng 5 ta, đương giữa mùa thâu thuế, lý hương làng chúng tôi truyền rằng: mỗi người dân phải nạp 0$20 tư lệnh để nạp bạc tùy phái Phủ tổng; ai không có tiền thì đến nhà thầy Phó làm công mà khấu sảng được. Dân chúng tôi khất đến lúc khác, chớ hiện nay còn lo chạy sưu thuế không kịp...

Xem lúc thuế làng nạp thanh tác rồi, ngày 22 tháng 5 ta, phó tổng Nguyễn-Cật đến đình làng chúng tôi tọa thu số tiền ấy; lý trưởng đòi dân đến, kẻ kêu nài, người van lạy, nhưng thầy không cho. Rút cuộc trong 2 ngày đêm, thâu được (0$20 × 142 = 28$40). Duy có tên Quốc, Cật, Ô, không có tiền, phải đến gánh đất trừ công tại nhà thầy, ở làng Hiền lộc. Tội nghiệp nhất là thầy buộc mỗi công đào đất thì 2m3, gánh thì 60 gánh, hoặc nạp 2c tấm tranh. Dân chúng tôi chịu cái khổ đó, xin bày tỏ sự thiệt, mong quan trên dủ lòng thương mà xét cho.

Bốn người thay mặt dân: ký tên và điểm chỉ

QUẢNG-NAM

Nỗi khổ trường hư

Làng Nông sơn, phủ Điện bàn, có một cái trường học đã hư nát, gặp lúc trời mưa gió, thầy trò đành đụm lại một góc, để tránh cho khỏi ướt. Nguy hiểm nhất là tường xông gần ngã.

Hiện làng đã dự trù 400$ để làm, và thêm số bạc cấp phát đăng thầy lại và hỏa xa được 300$ nữa, tất cả 700$ đã nạp tại Phủ.

Làng có và kiểu trình lên quan trên xin làm một cái trường hai lớp (lớp tư, và lớp năm). Quan trên lại sức về hỏi làng chúng tôi, nếu có số bạc gì được 5oo$ nữa mới có thể làm được.

Hiện làng không có tiền gì, chắc là chỉ được một cái trường một lớp. Trời...

Xem qua trang 3 cột 3)

Trên 200 quyển sách cấm

(Tiếp theo)

Littérature et lutte de classes.
Le chauvinisme linguistique.
Littérature et colonialisme.
Les journées de juin 1848.
Les problèmes de la révolution espagnole.
Les conquêtes coloniales: Algérie et Maroc.
Les causes profondes de la révolution française de 1789.
Le pétrole.
La neutralité scolaire.
Karl Marx et l'éducation.
Les organisations d'enfants: patronages, scoutisme.
Les organisations d'enfants: La presse enfantine et les organisations prolétariennes d'enfants.
Marx et l'économie classique.
L'Etat et ses fonctions.
L'école en détresse, par Prenant.
Les partis social-démocrates, par Varga.
Histoire du mouvement syndical en France. I. Des origines à 1914 II. De 1914 à nos jours (1933). par Garmy.
Marx et les syndicats, par Losovski.
Le mouvement ouvriers français de la Commune à la guerre mondiale par Vidal.
La révolution russe de 1905, par Gorine.
L'insurrection ouvrière de Lyon en 1831, par Froment.
Lénine et le mouvement zimmerwadien en France, par Rocher.
La grève, par Nikkforov.
Ivan Babouchkine, par Bobrovskaia.

(Còn nữa)

HÀNG BIẾT NÓI

Cua Viện-Dân

(Tiếp theo)

Gạo ăn xong, tàu rời Saigon ra vào lúc tảng sáng. khi gần tới Ô-cấp, người ta điểm hàng biết nói lại thì thấy trật có hai người phu mộ sở cao-su nọ ở Saigon định trốn xuống nhập vào hàng biết nói đi Tân-thế-giới, bọ bắt giải lại được một người còn một người liều mình nhảy tùm xuống nước, không biết sống chết thế nào, tàu cứ việc chạy ra.

Tàu ra khỏi cửa Ô-cấp, quay mũi nhắm về phía đông chạy tới, đi qua đảo Philippine tới Nile-Guinée thì có ghé vào bến Rabaul để cho hàng gạo lên. Quãng này đi đến hơn 7 ngày, nhờ được sóng gió cũng êm anh em hàng biết nói, trừ ngoài những cảnh như đã kể trên, thì chỉ có trông mây ngắm nước, rồi than khen bầu giời to rộng, với bể thẳm mông mênh. Trong lúc anh em nhàn tản ấy, đàm đạo với nhau, có một người tưởng là ông đồ nho, ngồi trông ra bể rung đùi ngâm câu: «Tằng kinh thương hải nan vi thủy» Tôi còn nhớ mãi, cái lúc ông ngâm câu ấy, trông cái vẻ mặt ông ngây ngất tưởng tượng, miệng đọc, đầu gật gù, hai mí mắt giớn lên ngó ra bể như có ý trầm trồ rằng nước bể lênh láng vô cùng vô tận!

Khi tàu vào Rabaul, bỏ neo đậu lại ở vũng tàu chờ đốc-tờ ra khám xét người ở tàu rồi, tàu mới được áp bến. Đảo này là thuộc địa của nước Anh, phong cảnh núi non trông cũng xinh đẹp, ở vũng tàu trông vào nhà cửa cũng không có mấy cái, cây cối thì dừa trồng nhiều nhất, còn khuất vào trong thành phố ra sao không biết. Người bản thổ đảo này, người đen mà tóc quăn vàng trông hom xòm như tổ dìa, chúng ra khuân vác gạo coi vất vả nhọc thở, ngó cái kiếp lao động, cảnh làm than đâu cũng thế, nhất là dân tộc bị trị thì tôi lại liên tưởng đến cảnh người mình bốc than vác gạo ở Saigon mà ngậm ngùi.

Tàu đậu ở Rabaul hơn 2 ngày để trục gạo lên, cái cảnh khổ của hàng biết nói cũng như ngày tàu ghé ăn gạo ở Saigon mà có phần còn nóng nực rất dữ. Ở Rabaul tàu chạy ra, cảnh trời bể mông mênh trên mặt nước Thái-bình-dương chưa biết đâu là đâu, tôi đã thấy buồn lòng nhớ nghĩ quê hương, hỏi thăm người làm tàu, còn bao lâu nữa thì đến Tân-đảo, kẻ nói 10 ngày, người nói hơn, bọ bảo tàu đi sông bể sự sóng gió bất kỳ, không thể biết nhứt định được... nghe thế tôi nghĩ lại càng buồn thêm. Nhưng được cái khoảng này tàu chạy gặp nhiều những đàn cá bay vọt, xem cũng khuây khỏa, nhất là khi gặp đàn cá to nổi lên mặt nước, anh em gọi nhau trầm trồ chỉ trỏ thì lại thấy cái cảnh người tụm đông lại từng chỗ; lúc thấy cá như thế cũng bớt được sự trầm tư mặc tưởng chốn bàng quơ.

Đêm xem sao, ngày xem cá, nếu cảnh trời biển cứ yên thuận như thế, thì cũng không có cái nông nỗi đáng thương cho anh em hàng biết nói; nhưng sau đó phải mất 3 ngày sóng gió nổi dội, chốc chốc trời giáng xuống trận mưa to rồi gió thổi vào tàu ghe vùn vụt, cái tàu cũng không phải nhỏ bé gì,

(Xem qua trang 3 cột 5)

Bố cáo việc riêng

Tôi là TRẦN-GIA-HÒA ở phường Phú-Trinh *PHAN-THIẾT* xin bố cáo để qui ông qui bà biết rằng đứa con tôi là TRẦN-NGỌC-THÀNH, 21 tuổi, không tuân lời giáo-huấn cha mẹ, sanh làm hoang đàng, bỏ nhà đi đã mấy tháng nay. Tôi không chịu trách nhiệm những việc nó làm và những khoản tiền nó vay mượn.

TRẦN-GIA-HÒA

Ngày 10 Juillet 1937

Quanh nhịp ứng cử Dân biểu

Bản báo có nhận được các bài nói tên những ngài ra ứng cử dân biểu ở mấy hạt nọ, và trong có công kích người này, tán dương người kia, lại còn người gồm cả khen cả chê nữa.

Trông cho bạn cử tri biết trọng lá thăm và tự chọn lựa theo chân chính ý mình. Bản báo đứng trung lập, nên xin miễn đăng những bài ấy.

T. D.

Buôn bán

Chỉ nên buôn các thứ hàng đã có tiếng nhiều và chắc chắn bán chạy.

NHƯ:

DẦU KHUYNH-DIỆP
KẸO KHUYNH-DIỆP
DẦU BA-CÔ
KI-NINH NHÀ-NƯỚC
KEM VÀ PHẤN TOKALON
THUỐC ĐÁNH RĂNG ROSÉMAIL
CÁC THỨ THUỐC HIỆU NHÀNH-MAI V.V...

Mua buôn, làm đại-lý, hỏi lại:

HIỆU **VIỄN-ĐỆ**
Ở Bến-Ngự HUẾ

TRƯỚC NGÀY 10 AOUT 1937

Từ nay đến 10-8-37, Ngài nào mua báo mà không gởi mandat theo, bản báo không thể gởi báo được, vì đến ngày ấy giá báo sẽ tăng lên 6$.

TRỊ CÁC CHỨNG HO NGƯỜI LỚN
MỚI HO HOẶC LÂU NĂM
Ho cúm, ho đàm, ho từng cơn, đau ống phổi, đau cuống họng.

SIROP PULMÔ

Trữ bán tại các hiệu Thuốc tây.
Ở Huế có bán tại:
PHARMACIE DE HUẾ
89 Rue Paul Bert
Một chai 0$80

PHARMACIE PHAM-DOAN-DIEM TOURANE

CHÍNH-PHỦ ĐÔNG-PHÁP
CUỘC XỔ SỐ ĐÔNG-PHÁP

KỲ THỨ NHÌ NĂM 1937

900.000 đồng bạc

Chia làm NĂM BỘ mỗi bộ 180 000 vé, mỗi vé 1 đồng bạc, (NAM-KỲ, CAO-MÊN, BẮC-KỲ, TRUNG-KỲ và AI LAO) Nơi xổ định ở HANOI, và thôi bán vé trước ngày xổ 2 ngày. Các ngày xổ số sau này:

5 Aout, 9 Septembre, 14 Octobre, 2-12 1937 và 5-1-1938

Mỗi lần có 4029 số trúng như sau này:

1 số trúng	4.000$	4.000$
8 »	1.000.	8.000.
60 »	100.	6.000.
360 »	50.	18.000.
3.600 »	10.	36.000.
4.029		72.000$

Có năm số lớn chung cho cả 5 bộ
Xổ tại HANOI ngày 6 tháng giêng năm 1938

1 số trúng 100.000$ 1 số trúng 40.000$
1 » » 20.000. 2 » » 10.000.

Những vé hoặc trúng hay không trúng về năm kỳ xổ của năm bộ đều được dự vào cuộc xổ chung lần ố lô lớn.

CHÚ-Ý: BỘ NAM-KỲ từ số 000 000 đến số 089.999 và từ số 100.000 đến số 189.999 — BỘ CAO-MÊN từ số 200 000 đến số 289 999 và từ số 300.000 đến số 389 999 — BỘ BẮC-KỲ từ số 400.000 đến số 489 999 và từ số 500.000 đến số 589 999 — BỘ TRUNG KỲ từ số 600 000 đến số 689 999 và từ số 700.000 đến số 789.999 — BỘ AI-LAO từ số 800 000 đến số 889 999 và từ số 900.000 đến số 989 999

Trường tư-thục «HỒ-ĐẮC-HÀM» Huế

(đủ các lớp từ lớp năm đến lớp cụ thể tứ niên)

Hiệu-Trưởng: S. E. HỒ-ĐẮC-HÀM, *nguyên Tham-Tri bộ Quốc-Dân Giáo-Dục, Thượng-thơ hưu-trí.*

Giám-Đốc:
Ban Khoa-học: M. HUỲNH-DƯ, *Tốt nghiệp trường Cao-đẳng sư-phạm Hanoi.*
Ban Văn-chương: M. CAO-XUÂN-HUY, *Tốt nghiệp trường Cao-đẳng sư-phạm Hanoi.*

KHAI-GIẢNG: ngày thứ hai 30 AOUT 1937
THI HỌC-BỔNG: ngày thứ sáu 27 AOUT 1937 (nộp đơn trước 20 Aout)

TRƯỜNG ĐÃ TỔ-CHỨC LẠI HOÀN TOÀN, ngài nào muốn hiểu rõ xin gởi thơ hỏi quyển ĐIỀU-LỆ (đính theo 0$01 timbre cước). Ở gần xin đến lấy.

Ai muốn biết địa dư, lịch sử, v.v., của tỉnh Kontum và nhất là công cuộc thực dân của người Nam ta ở trên ấy;

Ai muốn biết tình tình phong tục của giống người Mọi: tục mê tín, cách tổ chức xã-hội vv...

Thì hãy đọc cuốn:

MỌI KONTUM

là một cuốn sách nghiên cứu rất công phu.

Giá 0$65, có bán khắp các hàng sách. Mua buôn mua lẻ hỏi tại Imprimerie MIRADOR HUẾ

Cước phí gởi sách người mua chịu.

Tại Tiếng-Dân cũng có bán.

BA THỨ THUỐC MỚI

THUỐC ĐAU BỤNG KINH NIÊN — HIỆU CHỮ THỌ

Trị những chứng đau bụng, ụa chạp, sình bụng, ợ hơi, nặng bụng, ăn không tiêu, và những chứng đau bụng bởi thất vị toan từ nhiều quá mà sinh ra. Một hộp 0$20.

THUỐC ĐẸN TRẺ CON — HIỆU CHỮ THỌ

Trị chứng đẹn trẻ con bằng cách thoa thuốc này vào miệng. Chai lớn 0$20 chai nhỏ 0$12

THUỐC GHẺ — HIỆU CHỮ THỌ

Trị các thứ ghẻ lở ngoài da, như ghẻ cái, ghẻ phỏng, ghẻ nước, ghẻ hờm, trẻ con lở nơi gò má, bị đạp gai, mảnh sành vô, hoặc đứt tay mà lở, và tất cả các thứ ghẻ lở do vi trùng ở ngoài bám vào da, hoặc trong mình có độc mà sinh ra. Hộp lớn 0$20 hộp nhỏ 0$12

Nhà Thuốc **VĨNH-THỌ** TOURANE

Muốn nghe tin tức trong hoàn-cầu được lanh chóng và rõ ràng,
Muốn thưởng thức âm-nhạc của các dân-tộc trên thế-giới,
Muốn nghe những điệu hát cải-lương Nam-kỳ, ca Huế và hát Bắc mà không tốn tiền mua dĩa hát chỉ nên dùng một cái máy vô-tuyến-điện

PHILIPS hay **PILOT**
bán tại **SOCOA HUẾ**

Sữa
NESTLÉ
hiệu CON CHIM

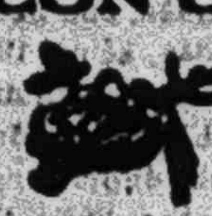

Sức Khoẻ Của Trẻ Con

Nhiều Chất Bổ

Bao thầu cho Chính-phủ Pháp

Độc quyền bán cho các nhà thương, các nhà hộ-sinh các nhà thương binh và các trường học Lycées ở Khắp Đông-Dương

chuyện đời

(Tiếp theo trang 1)

hạn hán đó, Thổ địa cứ tâu với Ngọc hoàng đi.

« Thổ địa bèn lên trước Ngọc hoàng qui tâu mọi việc thì bị Ngọc hoàng quở và phán rằng miệt! Giăng lớn 3 năm nữa mới mưa.

« Thổ địa nghe xong, tức quá, trả lời một cách khí quẩn rằng: « Ba năm nữa mới mưa à! Nhân dân sẽ chết đói hết, tôi không thể vâng lời mà trở lại dương thế để trông thấy cái thảm trạng gớm ghê kia.

« Nói xong, Thổ địa bèn nhảy xuống đợt bên Thiên lôi đánh vào mồ ác Ngọc hoàng đến 3 bận liên tiếp, mán phun cả g'ợi.

« Rồi không khác gì đợt nào Thiên cung, tiếng la lãng vang lên inh ỏi. Nhơn dân ở Giăng lớn tới thì Ngọc hoàng đã thở hơi cuối cùng. Quan đó, Thiên lôi và chánh phạm là Thổ địa đều bị bắt giải xuống phòng Biện lý Mỹ tho. Một vụ kiện nay chưa xử xong. Theo quan thầy thuốc chứng nhận thì Ngọc hoàng già sẵn, nếu Thổ địa không đánh thì vài ba ngày nữa cũng bị bịnh mà bỏ mình.

« Hiện nay dư luận các miệt gần đó đều nhắc nhau với vụ án mạng trên đây ».

Đọc chuyện trên là chuyện bọn chân trần giả ngộ làm trò, rồi thành án mạng, song Chuông mai tôi không ngăn được mối cảm động:

Trên thiên đình cao xa, không rõ có diễn trò như vậy không? Chớ ở nhân gian thì cái trò như bọn « trời con, thần giả » kia thiếu gì. Chuông mai có nghe một chuyện tương truyền: Về đời nọ có anh kép hát đóng vai tuồng Tần-Cối (1) rất hay, một anh học trò cầm trống chầu, sẵn dùi trống trong tay, đánh anh « Tần-Cối giả » kia một cú chết tươi. Sau tòa án xét thấy trong quyển sách Tống sử của anh học trò ấy thường học, thì mỗi 2 chữ «Tần-Cối» đều có cái gông bằng đấu son đóng lại. Quan tòa biết cái đánh thành án mạng ấy là do lòng công phẫn của anh, nên làm qua loa rồi tha bổng.

Không biết tòa án Mỹ-tho xử vụ mấy vị thần ngộ» đánh chết Ngọc hoàng ngộ» nầy ra sao.

(1) Tần-Cối 秦檜: gian thần đời Tống Cao-tôn, tư hòa với giặc Kim, giết ông Nhạc-Phi.

Nạn mù chữ

(Tiếp theo trang 1)

Nếu được vậy, chỉ trong vài năm cái nạn mù chữ đã giảm nhiều, mà chính phủ chẳng tốn kém gì cả. Xem học chữ Hán ngày trước, phải học năm sáu năm mới biết đọc và mới làm nổi bức thơ, thế mà trong dân gian cũng chưa đến nổi có một bác lý, bác hào nào không biết chữ ký của mình; huống hồ học chữ quốc ngữ ngày nay, chỉ 5, 6 tháng đã biết đọc, biết viết.

Còn các liên hương trường, huyện trường thì tùy theo trẻ thông minh và gia cư đã cấp cho theo đòi khoa cử thì cứ xin thi theo lệ nhà nước mà gia nhập vào nhà trường, bước tới, rồi trung đẳng, đại học v. v. Bằng nghèo thì học biết đọc, biết viết rồi về cầm cày hoặc theo nghề sở thích đã sẵn có.

Vậy ta trước nên cầu và mong ơn Đức vua Bảo-đại, quan Khâm sứ và các ngài thẩ hiền về cơ quan giáo dục thẩm rõ, đừng ngần ngại gì nữa mà cho tự do dạy học khắp trong thôn quê, rõ là phương thuốc rất thần hiệu chữa cái bịnh mù chữ cho dân mà nhà nước không tốn. Mà cũng là mở một đàng « bi » cho nhân dân.

Chúng tôi lại bày tỏ thiết tha và ngay thực rằng tự do dạy dỗ và tự do học tập chữ quốc ngữ cho nhân dân, từ nay đi, sẽ rất có lợi cho chính-phủ, mà chính-phủ chẳng tốn kém gì; còn nói sợ gieo tư tưởng nầy nọ thì đã có pháp luật trừng trị.

Sau khi đại đa số dân chúng đã biết đọc biết viết rồi hãy trù tính việc mở thơ viện luân chuyển mới hợp thời và mới có hiệu quả tốt đẹp.

Đ. T.

(Thakhek

VIỆC TRONG NƯỚC

(Tiếp theo trang 2)

y quan trên thì làm theo kêu trường Bình nhảo, như thế thì bất tiện cho làng. Hiện dân số làng có trên 7oo người, con em rất đông mà không chỗ học, đành phải chịu dốt.

Mong nhà nước xét cho lâm trường đã hai lớp, mong thay.

Dân

Tên bợm Chì bị bắt

Gần một tháng nay, trong hạt Hòa vang bọn trộm hoành hành mãi, không đêm nào không có người mất đồ.

May đâu đêm mồng 4 rạng ngày mồng 5 (11-7-37), Xã phó làng Miếu bông, được tin chúng nó tụ hợp tại nhà tên Gạch (người trong làng) liền hợp dân canh hai làng Miếu bông và Quang châu vây nhà tên Gạch, tóm được tên Chì đầu đảng, còn 2 đứa nữa tẩu thoát. Xét trong khăn gói của va, thấy đục phảy, đèn lồ, áo quần và nhiều vật, nó đã ăn cắp của các chỗ. Khám xét trong nhà tên Gạch, dân làng tìm thấy hai cái hầm để chứa khoai sắn, gà vịt và các đồ khác. Gạch cũng bị bắt luôn. Quân sư của Chì là Nguyễn-Thức (thường gọi là Trưởng Lai) cũng bị thộp cổ nốt.

Sáng hôm sau một vụ đều giải huyện Hòa vang, chờ ngày xét và kết án. Bắt được đám bợm nầy, dân rất hể lòng.

Dân làng

QUẢNG-NGÃI

Cha chồng nghiệt với nàng dâu!

Ngày 8 tháng 6 ta, (15-7 37) Phạm-thị-Mọc, 22 tuổi, ở làng Trường thọ, tổng Tịnh trung, phủ Sơn tịnh đến phủ kêu:

Năm Bảo-đại thứ 9 (1934), cha chồng thị là Nguyễn-viết-Luyến, cưới thị cho con trai (Nguyễn-viết-Long) làm vợ, có tờ hôn thơ và giấy trích lục của hương bộ rõ ràng. Vợ chồng ăn ở vừa được 8 tháng, thì Long bỏ nhà đi đâu mất. Một mình thị ở nhà, bị cha chồng đánh chưởi, nên thị phải đến ở nhờ ngụ nhà bà chằn, đợi chồng về.

Bẵ lâu không thấy thơ từ gì cả, tháng 9 năm ngoái (1936) thị về nhà cha chồng hỏi thăm tin tức, thì bị cha chồng đánh trói. Việc trình đến tổng, thầy phó tổng Trần Khôn sức cha đẻ thị (Phạm-Thường) nhận thị về nuôi, đợi chồng thị về sẽ liệu.

Ngày 20 tháng 5 ta (28-6-37) chồng thị về nhà, thị về thăm, lại bị cha chồng đánh trói lần nữa. Việc trình đến phủ, quan hỏi cả hai vợ chồng, chúng đều khai còn thương yêu nhau. Quan cho về, thì người chồng lại bỏ nhà đi đến nhà Trần-Kích ở làng Xuân khương (Bình sơn) ở làm ăn. Thị theo đến ở. Cha chồng thị nghe tin thị đi, cũng tuốt đến Xuân khương đánh đuổi thị về và hăm dọa rằng: «không về thì biểu chồng mầy đánh chết».

Theo lời thị nại, thì vợ chồng vẫn thương nhau, chỉ cha chồng ăn ở ác nghiệt, nên không thể đoàn tụ được, xin cho ty đi, chưa rõ quan xét sao.

Ít có người cha chồng như thế!

L. b. Kh.

Lý trưởng tự sửa giấy trích lục ruộng đất để thụng thâu bạc của điền hộ

Gần đây nha Địa chánh có giao sổ trích lục ruộng đất của các điền hộ ở làng Chấn nhai, tổng Tịnh thượng, phủ Sơn tịnh, và cho lý trưởng làng ấy là Lê-Ngoạn nhận phát và thu tiền.

Ngày 13 tháng 5 ta (21-6-37), người trong làng là Lê-Huệ và Lê-Nho đem bạc đến mua 15 tờ trích lục; sau khi nạp bạc và ký lãnh xong, Lê-Huệ nhìn thấy trích lục số 10020, và Lê-Nho nhìn thấy trích lục số 10025, đều bị sửa chữ số 0$33 làm số 0$43, họ không chịu. Bữa sau (22-6-37) đem trích lục đến kêu nài với quan Phủ. Ngày 21 (29-6-37) quan cho đòi lý trưởng Lê-Ngoạn đến xét, thì y thú nhận rằng, con y là Lê-Thiết lén sửa, chớ không phải là y (?).

Đây là một vụ gian đầu tiên trong sự sửa giấy trích lục, tưởng không nên dung thứ, để răn kẻ khác.

Ẩn Dương

Trời nóng giết người

Các nhà có con nít nên để ý

Lúc nầy khí trời độc địa nóng nực, nên con người mà nhất là trẻ em thường hay sanh ra ban cua, ban trắng, ban đỏ, ban đất, trái trời, trái rạ, trái giống, v. v... làm cho nóng nảy trong mình như lửa đốt, hay là cơn nóng cơn lạnh, miệng trắng khô khan khát nước, nhức đầu, tứ chi rã rệu, nếu không sớm trị dễ lâu nhập vào Tâm, Can, Tỳ. Phế làm cho nó ghê sợ, nói xàm, rất sức nguy hiểm cho tánh mạng vô cùng, hãy dùng thuốc THỐI NHIỆT TÁN hiệu ÔNG-TIÊN trong 5 phút hết liền. Chắc như vậy. Mỗi gói: 0$10

Người kén xổ cách nào?

Dùng thuốc tiên xổ hiệu ÔNG TIÊN cũng đặng vì không đắng không hôi không phạt tì, không đau bụng. Khỏi cữ kiêng cử, lúc đang cứ việc ăn uống như thường, nó xổ và sổ lãi đình phẩn do và sán lãi. Mỗi gói: 0$10

Thuốc ho bổ phổi hiệu ÔNG-TIÊN

Trị ho gió, ho phong, ho cảm, ho cảm ho ban, ho có đàm hoặc không đàm cũng đàn bà có thai mà ho, ho sản hậu dùng đến thuốc nầy, quí Ngài cũng sẽ hết lòng khen tặng và cũng. Mỗi gói 0$10. Có bán khắp nơi và hai chỗ cuộc Saigon, 222, rue d'Espagne, Dakao, 126, Boulevard Albert 1er bán chạy nhứt.

THƠ TÍN

Cùng ô. chủ Tín thành Thu quán Quảng ngãi

Được mandat 2$79 của quí hiệu trả tiền báo Đại lý rồi.

Bà Trần thị Thanh Tourane

Được mandat 0$36 của bà trả tiền báo Đại lý rồi.

Ô. Ngô Thiệp, Lợi sanh đường, Tourane

Được mandat 5$ của ông trả tiền báo rồi.

Cùng dân làng Cam lộ, Quảng trị

Được đơn các ông kêu việc quân cấp ruộng mà dưới chỉ ký «đồng dân»; nên không đăng được.

Ô. C. Q. V. ở An nông, Phú lộc, Thừa thiên

Việc kiện tài sản đời nào kia. Có nhà đương cuộc và pháp luật xét đoán, xin miễn đăng.

Cùng dân làng Phú thọ, Yên thành Nghệ an

Được bài và đơn của các ông kêu về việc nhũng lạm, v. v.

Đơn nầy nên kêu Tỉnh, Tòa địa phương xét xem ra sao, sau sẽ kêu nơi khác, vì có kêu đến cũng giao về quan địa phương xét.

Cùng ông A. C. Vinh

Việc thân khoán quịt tiền bị kiện, đợi Tòa xử đã.

Ô. Mai lĩnh Haiphong

Được mandat 2$75 của ông trả tiền báo Đại lý rồi.

T. D.

Hàng biết nói

(Tiếp theo trang 2)

nặng 4.835 tấn lại thêm sức nặng chở hàng hóa và người ta nữa, thế mà sóng vỗ nghiêng bên nầy ghé bên nọ, tròng trành lên xuống, hàng biết nói ai nấy đều liệt nhược về nỗi say sóng, bữa ăn không buồn chấm mút gì, mà trong khoang năm lại khổ cái nỗi hơi người, thành ra kẻ nôn người mửa, chỗ nầy ọe, chỗ kia ọe, chẳng còn nghe thấy ai to nhỏ tiếng gì, tối đến cũng không nghe tiếng cãi tiếng hát gì trong khoang cả, nay hồi tưởng lại mà bùi ngùi!

Sau mấy hôm cái nạn say sóng đó thì ở tàu thấy họ gọi số hàng biết nói, phát cho mỗi người một bộ quần áo nâu nữa, không biết sau nầy công việc làm ăn ra sao mà hễ thấy họ phát quần áo cho, ngẫm nó tôi lại lo!

Từ Rabaul đến Santo, là đảo Niles-Hébrides, tàu chạy tính ra hết 10 ngày. Bắt đầu vào cửa Santo, chỗ nầy tôi trông như hình ở địa đồ, chỗ vịnh Aden lối vào Hồng-Hải, hai bên đồi núi, xuyên ở giữa có khoảng bể đi vào rộng mà dài, theo hai bên đồi núi đó có những sở giồng cacaoyer và dừa trông ngoạn mục, tàu ra cứ thẳng khoảng bể đi luôn. Ở Santo không có bến tàu mà cũng không thấy có phố xá chỗ nào, chỉ có mấy cái nhà to là nhà kho của Société Française Niles Hébrides; tàu đậu lại nửa ngày trục hàng xong thì đi Port-Vila. Bây giờ trong số hàng biết nói thấy có 12 người phải gọi số để sửa soạn xuống Vila, rồi họ phát savon và cho đi lãnh nước tắm giặt sạch sẽ, anh em 12 người đó, tôi trông vẻ mặt buồn rầu, hỏi thăm họ nói phải xuống Niles-Hébrides thì công việc làm ngặt lắm mà nước lại độc.

Tàu chạy hai đêm ngày thì tới Vila, khi gần tới đã trông thấy đèn chiếu ở đỉnh núi lập lòe xanh đỏ, vào cửa thì thấy quang cảnh hiện ra một vùng sáng lạn, sườn non cùng chân núi đèn sáng như sao. Tàu không vào bến đậu ở ngoài vụng, có sà lan ra lấy hàng. Vì đêm tối trông không biết được cảnh phố xá ra sao, nhưng nghe họ nói cảnh phố xá chỉ được ít nhà bề ngoài còn vào trong thì toàn là rừng sở cả. Tại Vila có hai chính phủ là Pháp và Anh, bên nào cai trị theo về bên ấy, người [illegible] mộ sang ở Vila cũng không có mấy, phần nhiều họ đưa đi các đảo khác, như Santo, Mallicolo, Mallicola và Api.

(Còn nữa)

MỘT HỘP
THIỆT
THUỐC HƯỜN
VALDA
dùng trúng lý, ngậm phải lúc
thì đủ ngăn ngừa
Khỏi đau đốc giọng, Khỏi đau phổi và đỏ trừ các bịnh
NHỮNG LÀ
Số mũi, nghẹt mũi, phong hàng, ngọại cảm, hoặc đàm nhiệt nổi xâm, vân, vân
MÀ NHỨT LÀ PHẢI
ĐÒI CHO ĐƯỢC
THIỆT THUỐC HƯỜN
- VALDA -
bán đựng trong hộp mà thôi, trên nắp hộp như phải có chữ hiệu
- VALDA -
mới thiệt phải

Các ngài chú ý!!

HAI MÓN THUỐC HAY

1·) Á-CHÂU CỔ TINH-HOÀN. — Chuyên trị Đàn ông tâm thận suy bại tinh khí bất cố, sinh Di-tinh, Mộng-tinh Hoạt-tinh, Hư-tọa, đau lưng, mỏi gối, Hoa mắt, Ù-tai, Tiểu-tiện khi trong khi vàng, Đại-tiện khi táo khi nát. Hoặc những người sau khi khỏi bệnh Lậu rồi, đi tiểu còn ra như sợi chỉ, như rãi gà dùng thuốc nầy đều được lành mạnh.

2·) ĐIỀU-KINH SƠ-CAN-HOÀN. — Chuyên trị Đàn bà con gái, do tư lự thái quá, hoặc tiết trời thấp nhiệt, can mất bổn vượng, can huyết khô ráo, sinh ra kinh nguyệt bất điều. Khí - hư Bạch - đâm, thường ra như nước vo gạo, Tiểu tiện hay vàng đỏ. và đi giắt, Đại tiện hay táo kết và khó đi, rất là hiệu nghiệm.

2 thứ thuốc nầy mỗi lọ giá 1$00, nửa lọ 0$50. Bán tại:

Á-CHÂU DƯỢC-PHÒNG

N· 127 phố Hàng-Bông (cửa quyền)

HANOI

Sách tặng

1·) Ông Phạm-v-Diêu ở Văn hòa thơ xã, 142 rue d'Arras, Saigon, mới rồi có gởi tặng Bản báo 2 quyển «*Cách mạng vô sản*». Sách khổ vừa, dày 57 trang, do ông Hồng hy dịch, giá bán 0$22.

2·) Tiền phong thư xã, 43 rue Hamelin, Saigon, lại có gởi tặng quyển «*Trotsky và phản cách mạng*», do ông Thanh-Hương soạn. Sách khổ vừa, dày 78 trang, giá bán 0$15.

3·) «*Tình mạng*» (tập truyện) của ông Ngô-ngọc-Kha soạn và gởi tặng. Sách khổ vừa, dày 110 trang; giá bán 0$25. Hội-kỳ thư-quán, 34 phố Carreau, Nam-định, phát hành.

Vậy bản báo có lời cảm ơn các nhà gởi tặng và giới thiệu cùng độc giả.

T. D.

BÁ = TƯỚC MÔNG = THẾ = TÔN

(LE COMTE DE MONTE-CRISTO)

PHÁP-QUỐC LỊCH-SỬ TIỂU-THUYẾT

Tác-giả: Alexandre Dumas — Số 201 — *Dịch-giả:* Nam-Sơn

— Đã lâu anh không được cái hân hạnh gặp riêng em; hôm nay gặp đây lại để nói một chuyện hết sức buồn mới thật là đáng tiếc.

— Chuyện ấy đối với em buồn gấp mấy đối với anh, thế mà anh chỉ bảo sơ qua là em vội vàng đến hầu anh...

Vinh-pho không trả lời bà Đăng-lát mà nói tiếp:

— Em thấy chớ, công việc của chúng ta chẳng may không được kín nhiệm, chẳng may còn để lại những dấu tích! Thiệt rõ là ta sống trên đời nầy cũng như con rắn bò trên cát, làm sao rồi cũng có cái đường dấu...

— Anh đã biết em cảm động đến bực nào rồi, xin đừng làm cho em cảm động thêm nữa. Để chưn vào phòng nầy biết bao nhiêu người run sợ trơ trẽn, đặt đít vào cái ghế nầy em cũng hết sức trơ trẽn và run sợ!... Anh nên làm thế nào cho em không nhận biết em là một người có tội lớn và anh là một vị quan tòa nghiêm khắc kia chớ!

Vinh-pho gục đầu và thở ra một tiếng dài:

— Còn anh, anh tự bảo rằng chỗ ngồi của anh không phải là ở ghế phó tơi của quan tòa, mà ở cái ghế dài của người bị cáo kia.

Bà Đăng-lát tỏ bộ lấy làm lạ, hỏi:

— Anh?

— Phải, anh.

— Anh vì thanh giáo mà xem tình hình nghiêm trọng quá lẽ. Những cái đường dấu mà anh vừa nói khi hồi, thanh niên hăng hái ai lại không gạch, riêng gì một anh, một em đó mà lo cho mệt. Em nói thiệt, nghĩ đến những chuyện điên cuồng trong lúc tuổi trẻ, em có cái cảm tưởng rằng Chúa Trời đã xá tội cho em rồi, vì em chịu lao tâm khổ não cũng đã nhiều. Đến như anh, đàn ông đối với những chuyện ấy thường lắm, can gì mà sợ dữ vậy?

— Em, anh không phải là người giả dối, hay là anh không khi nào giả dối vô lý. Cái trán của anh có vẻ nghiêm khắc là vì những tai nạn tiếp tục xảy tới; lòng anh trở nên sắc đá là cũng vì những tai nạn ấy; chớ lúc nhỏ anh có như thế đâu, ngày lễ hỏi tại đường Cua ở Mai-xây, anh có như thế đâu. Nhưng từ đó trở đi, đời anh đổi khác hẳn: anh mãi chiến đấu với những con ma đến cám dỗ anh làm chuyện quấy. Em nên biết thứ ma ấy mạnh lắm, đánh dẹp được nó không phải là việc dễ. Phần nhiều những chuyện quấy trước mắt người đời thường mang lốt cần thiết; đến khi người ta đã phạm rồi mới biết là có thể tránh nó được... Đấy nói về phần đàn ông như anh, còn đàn bà như em thì lại khác, ít phải ăn năn hơn, vì đàn bà chỉ bị động mà thôi; cái lỗi nhỏ nhỏ của đàn bà là cái tội ác tày trời của đàn ông.

— Em có lỗi nên tối hôm qua em đã chịu phạt một cách rất nghiêm khắc.

Vinh-pho cầm tay bà mà nói ra cách thương hại lắm:

— Phải, nghiêm khắc thiệt, vì em đã phải hai lần xám, nhưng...

— Nhưng?

— Anh phải nói thiệt với em... nhưng còn chưa hết đâu.

Bà Đăng-lát hết sức sợ hãi:

— Còn gì nữa? còn gì nữa?

— Đến đây em chỉ thấy khoảng đời quá khứ mà thôi, còn khoảng đời tương lai mười phần sầu thảm, mười phần đau đớn hơn nữa kia.

Bà Đăng-lát biết Vinh-pho có lánh trầm mặc, bây giờ thấy ông sợ hãi nên sinh khiếp, mở miệng la, nhưng la không ra tiếng.

Vinh-pho cũng cảm động quá, nói lớn:

— Sao chuyện đã chết rồi còn sống lại, làm cho chúng ta phải một cơn khủng khiếp?

— Có lẽ là chuyện tình cờ.

— Tình cờ! không, không, không có chuyện tình cờ gì cả em ạ!

— Sao lại không có? Không phải tình cờ bá tước Mông-thế-tôn mua cái nhà ấy sao? Không phải tình cờ ông ta cho đào chỗ đất ấy sao? Tội nghiệp, đứa con vô tội của em, em chưa được hun nó, nhưng đã vì nó mà hao tốn không biết bao nhiêu là nước mắt. Ôi, khi em nghe bá tước Mông-thế-tôn nói, thật là hồn xiêu phách lạc.

— Em lầm; không, không đào được cái thùng gì cả; không, không đào được xương cốt đứa bé gì cả; không, không nên khóc lóc, không nên than thở; mà phải run sợ.

Bà Đăng-lát run lập cập hỏi:

— Anh muốn nói gì vậy?

— Anh muốn nói rằng bá tước Mông-thế-tôn đào đất chỗ gốc cây ấy không bắt gặp cái thùng, không bắt gặp xương cốt đứa bé, vì có đâu mà bắt gặp.

— Không có! không có!

Vinh-pho gục đầu vào hai bàn tay mà trả lời:

— Không, không, trăm lần không!..

— Vậy không phải anh chôn đứa bé, đứa con của chúng ta tại đây sao? Anh nói dối với em làm gì vậy?

— Không, anh có nói dối với em đâu, anh chôn đấy, nhưng...

— Anh khéo làm cho em sợ hãi vô cùng, nhưng anh cứ nói luôn cho em nghe.

— Em có biết đêm hôm ấy ra thế nào không?... Em thì nằm bất tỉnh nhân sự trên giường, trong cái phòng treo màn đỏ kia; còn anh thì trống ngực đánh thùng thùng, đứng chực một bên. Khi đứa bé lọt ra, mụ vú của em đưa cho anh, anh không thấy nó cựa quậy, không nghe nó la khóc, anh tưởng nó đã chết rồi.

Bà Đăng-lát vùng một cái như muốn đứng dậy chạy lại bụm miệng Vinh-pho.

Nhưng Vinh-pho chấp tay van bà ngồi im để nghe ông kể cho hết:

— Anh tưởng nó chết, nên anh bỏ vào trong một cái thùng, đem ra vườn, đào đất chôn. Anh vừa mới lấp đất lại xong, thì tên Cọt xờ xông tới đâm anh một lát dao. Anh muốn kêu cứu, nhưng nói không ra tiếng; anh ngã ngửa ra bất tỉnh nhân sự, tưởng như đã bị giết chết rồi. Khi anh tỉnh dậy, lò mò vào đến dưới chưn thang lầu, thì thấy em ra đón; khi ấy em còn đang mệt, nên anh không kể chuyện lại với em, và chẳng cũng tưởng sau đó còn nhiều lần gặp nhau nữa. Thế rồi mụ vú của em đưa em về nhà, còn anh thì lấy cớ là đánh tay đôi với người khác bị thương, đến chữa ở Vọt xây trong ba tháng; lành rồi còn phải dưỡng bịnh trong sáu tháng. Từ đó, anh không nghe nói đến em, cũng không dám hỏi thăm ai. Khi trở về Ba-ri đây mới biết là em kết duyên với ông Nạt-gon; ông nầy từ trần, em lại làm bạn với ông Đăng-lát.

(Còn nữa)

TA NÊN ĐỂ Ý

Ta nên biết rằng, Bịnh đau mắt là một bịnh rất nguy hiểm cho ta, vì ta chẳng nên lấy hai con mắt của ta là bậc trọng, hễ ta thấy mắt đã sáng có nhức đau mắt giá, vân vân, thì đừng ngay thuốc đau mắt số 8 giá 0$15 1 lọ, mà đau mắt nó Máng cỏ Mộng, tròt mắt, đau mắt hột (Trachome) thì đừng thuốc đau mắt số 9 giá 0$20 1 lọ các bịnh đau mắt này đã [illegible] thế nào nên tin dùng thuốc của HOÀNG-VĂN-ÍCH ở Hình-Xá Hồ-Hình (Tonkin) thì nên đừng mua khái, khi mua phải nhận kỹ lọ nào không có tên HOÀNG-VĂN-ÍCH là không chính hiệu. THUỐC CAI NHA PHIẾN. Nếu các ngài muốn bỏ thuốc phiện mà được mau chóng, người lại không mệt phạn, khi bỏ được rồi lại không sinh bịnh, thì chỉ nố 9 ngày thuốc của bản hiệu là bỏ ngay được. Thuốc này khi đã bỏ được rồi, hễ trông hay hít một điếu vào là kinh sợ nên mửa, giá 1$00 1 lọ, nhẹ chỉ 5 lọ, mà nặng thì 12 lọ là chẳng, xin các ngài đọc bài này làm ơn giới thiệu dùng hộ vì các thứ thuốc có tích cho đồng-bào, các thuốc này đã có tiếng xưa nay, thực thế đó. khi mua gửi tính bán giao ngân, có bán ở Lê-Nam Hưng Phan-thiết, Quảng-lợi chợ Gòm ,Phú-mỹ, Hai-linh 88 Avenue Paul-Doumer Haiphong, Cần đại-lý Hué Saigon vân vân.

TRỊ TẬN GỐC

Tuyệt nọc các chứng bịnh Phong tình

Chỉ có thuốc

SƯU - ĐỘC BÁ - ỨNG - HOÀN

HIỆU

ÔNG - TIÊN

hay hơn hết hết
cứ bịnh nặng nhẹ lâu mau
thế nào, dầu cho độc đi nữa thuốc

SƯU - ĐỘC BÁ - ỨNG - HOÀN

Hiệu ÔNG-TIÊN cũng tống lôi gốc
độc ra dứt tuyệt khỏi căn
trừ căng không hại
sanh đẹc không
hành bịnh
nhơn

✚

Cam đoan chắc chắn, trăm người không sai một (chắc như vậy).

ĐÓN COI SỔ BÁO TỚI

bức thơ ở Pháp-quốc
gởi về khen tặng

Có bán khắp nơi

Đĩa hát VICTOR

Phụng - Hào 1937

Milan Phụng-Hà, Tư-Sang, H.H. Năm-Châu, Tư-Ut ca nhiều bản mới độc sắc. Đĩa hát hệ Saigon TÂN-THÀNH-BAN danh tiếng nhất ở Nam-kỳ. Hướng-đạo, hát Cao-Miên, đờn ngũ âm.

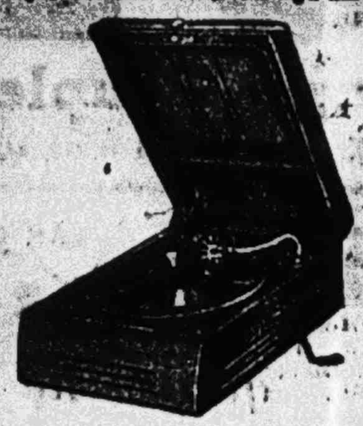

Đại lý đĩa VICTOR, máy hát DOUGLUS và máy VICTROLA

LÊ-VĂN-TÀI
82 -:- rue G. Guynemer -:- 82
SAIGON

Rượu - Chổi Hoa - Kỳ

Sinh-đẻ, Tê-thấp, Tép-vỏ, Sai-gân tím-thịt, Chảy-máu đứt-tay, Cảm-hàn cảm-thử, Sổ-mũi hắt-hơi, Đau-xương đau-mình, nóng dậy đau lưng thảo điều kiến hiệu.

Muốn mua hỏi ở các nhà Đại-lý bán thuốc PHÒNG-TÍCH «CON CHIM».

Nắng mùa hạ !!

Ai nghĩ đến nắng mùa hạ thời tất cũng nghĩ ngay đến áo mặc mát. Vậy muốn được kiểu đẹp giá rẻ xin mời ngay lại hiệu :

AN - THÀNH

mà xem có đủ các thứ áo chemisettes kiểu mới : Chemisettes col moderne, 1$00 ; Elégant «Floral» 0$80 ; Elégant col élastique, 0$90 ; chemisette Avia 0$90 ; maillots Sport 0$45 ; 0$35 ; 0$25 ; giày trắng đế crêpe đặc hiệu Chìa-Khóa 1$50 ; hiệu Con Ngựa 1$30. Lụa nội hóa có từ hạng 0$50, 0$60, 0$70, 0$80, 0$90. Tussor-soie rất đẹp 2$00 một thước, may một bộ quần áo tây chỉ hết có 5m50.

An-thành
41 Rue de la Soie HANOI

Các Ngài nên DÙNG
những RƯỢU HẢO-HẠNG
làm ở bên PHÁP

Rượu vang hảo-hạng *BORDEAUX* trắng và đỏ
Rượu vang tốt *BOURGOGNE* «Chauvenet»
Rượu bọt *MOUSSEUX* comte de *VILLIERS*
Rượu sâm-banh *CHAMPAGNES CHARLES HEIDSIECK* ou *LOUIS D'ARZELLES*

BÁN Ở HIỆU

POINSARD & VEYRET

HAIPHONG – HANOI

và các hàng tạp-hóa to.

Représentant pour l'Annam
Trần-Cương — *Rue Verdun* -:- TOURANE

Nửi Ngự sông Hương có thứ chi vui...

Đĩa hát

điệu Huế

TUYỆT-DIỆU đến bực nào,
Qui ngài đã rõ.

Nay xin giới thiệu thứ máy hát mới rẻ, giảng đẹp, trên nắp đề được 8 đĩa, đi đâu mang theo rất tiện, chạy hết đĩa máy tự đứng, đầy thiếu lớn (22cm) mà giá chỉ có 12$. Cũng có thể thường giá 7$ và 9$.

Mme H. Richard, 87, rue Gia-long, HUẾ
ĐẠI-LÝ Ở TRUNG-KỲ
máy và đĩa hát BEKA
Gác thế đờn tây của hiệu COUESNON - Paris
Có cả máy chụp hình và cinéma bán giá như bên Pháp
CATALOGUES biếu không

NHÂN-TẠO-HUYẾT
BỔ-HUYẾT-SÁT-TRÙNG

Bổ-dưỡng thân-thể — Lọc sạch máu bẩn — Làm cho khí-huyết sung-túc — Công-dụng đặc-biệt là sát được vi-trùng LẬU và GIANG-MAI, và các chứng sội, lở, ghẻ — Già suy yếu, trẻ ít ăn, xanh xao — Đàn bà có mang dùng an-thai — Ở cữ dùng chóng đỏ da, man trở lại tươi đẹp.

Mỗi chai 1$50 — Nửa tá 7$50

CHÚ

CỐ-TINH BỔ-THẬN
THẬN-HƯ — DI-TINH

CHUYÊN-TRỊ : Di-tinh, mộng-tinh, hoạt-tinh — Khi sợ phải : đau lưng, mỏi vai, mắt hoa, tai ù, đầu váng, cổ họng ráo, môi khô — Đêm nằm ít ngủ, hay thao thức nghĩ ngợi liên miên, chiêm bao mộng-mị vân vân.... Dù nặng nhẹ, đã dùng đến thuốc này là được khỏi hẳn.

Mỗi ve 1$00 — Nửa tá 5$00

Hai thứ thuốc nầy nổi tiếng khắp Đông-Pháp, ngoài những bức thơ minh-tạ đã đăng trước, nay xin dịch bản phân chất, đoạn quan năm ANTONINI ban khen thuốc NHÂN-TẠO-HUYẾT sau khi ngài đã thí-nghiệm và phân chất tại phòng LABORATOIRE de CHIMIE de L'INDOCHINE — HANOI như sau :

« .... Thuốc nầy lấy toàn tinh chất của mười một thứ cây quí, « trong đó có vị NHÂN-SÂM, chế theo phương pháp bào-chế Thái-« tây, hợp dụng cho người Annam có thể bồi khí huyết, tăng sức « khỏe, làm cho hồng huyết cầu (globules rouge du sang) tươi tốt « trong sạch và sát trừ được vi-trùng lậu, giang mai ».

Trích dịch đoạn ngài chứng nhận thuốc CỐ-TINH BỔ-THẬN :

« .... Thuốc nầy không có chất độc, tinh chế toàn nguyên liệu « rất qui như SÂM mật ong v. v... trị chứng đau thận di-tinh ».

NGỦ-TINH DƯỢC-PHÒNG
N° 114 — Hàng-Bông — HANOI

BỘ BA!...

MUỐN : TỐT, LỢI, RẺ

XIN ĐỂ Ý MÀ DÙNG :

1) DẦU XĂNG (ESSENCE)
2) DẦU NHỚT (HUILE)
3) MỠ (GRAISSE)

Có dùng mới biết ;

S — SHELLCOOL
H — SHELL A CYL
E — HUILE SHELL
L — GRAISSE SHELL
L — *biết chắc dùng mãi.*

Đâu đâu cũng sẵn có
SHELL

Trong mùa viêm nhiệt, muốn tránh khỏi các chứng bịnh vặt, nên có sẵn trong mình một ve dầu Đại-Quang,

DẦU ĐẠI - QUANG

Mùi thơm dịu, không nóng gắt, rất tiện, công hiệu rất mau.

Dầu Đại-Quang hay khu phong, giải cảm, trừ tà uế, tránh khỏi các chứng bịnh thiên thời, gặp khi nhức đầu, đau bụng, nguy mắt, chóng mặt, cảm mạo sương hàn, trúng phong, trúng thử, sốt, rét, hoặc say rượu, say sóng, xem dầu này liền kiến hiệu ngay, có sẵn ve dầu Đại-Quang trong mình thì khỏi lo tật bịnh chi hết.

Ve lớn giá bán 0$20 — Ve nhỏ giá 0$10. Khắp các nơi trong cõi Đông-Pháp đều có đại-lý.

ĐẠI - QUANG - DƯỢC - PHÒNG

Tổng-cục tại CHOLON — Phân cục tại HANOI, 29, Phố Hàng-Ngang
Tiểu thuyết «Sư Đầu Quái Hiệp» đã ra số 6 đã biếu không xin Quí-Khách nhớ đón xem

---

Imprimerie TIẾNG-DÂN — HUẾ

Le Gérant : HUỲNH-THÚC-KHÁNG